

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2021/HS - ST
Ngày 03 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Rô Ya Niê, bà H'Jel Mlô

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Tuân là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST - HS ngày 07 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y Long M**; Sinh năm 1993, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn D 2, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Êđê; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y Lui N, sinh năm 1960 (Đã chết) và bà H'Mot M, sinh năm 1965; có vợ là H'Rung N và 02 con (Lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người bị hại: Ông Trần Hoài A, sinh năm 2004 (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần V, sinh năm 1966; bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1968, là bố mẹ của bị hại, đều vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty trách nhiệm hữu hạn H (Công ty TNHH H)

Địa chỉ: Số nhà 122, đường Trần Hưng Đ, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1970; Chức

vụ: Giám đốc của công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Tổng Thị Thoại V, sinh năm 1975

Trú quán: Thôn 1B, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

Theo Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 10 năm 2021.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Y Mét K, sinh năm 2004, có mặt

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện hợp pháp: Ông Y Kuăi K, sinh năm 2000, là anh trai, vắng mặt

Trú tại: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

2. Ông Thái Văn D, sinh năm 1966, vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

3. Bà Hoàng Thị Ý N, sinh năm 1987, vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

4. Bà Lê Thị Khánh H, sinh năm 1973, vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

5. Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1970, vắng mặt

Trú tại: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y Long M đã có giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06 tháng 04 năm 2021, Y Long M điều khiển xe ô tô mang BKS 47P – 1098, loại xe tải, có trọng tải 3,5 tấn của Công ty trách nhiệm hữu hạn H lưu thông trên đường Tỉnh lộ 3, hướng huyện K đi huyện E. Trên xe có ông Y Mét K đi cùng và xe chở sắt thép của Công ty trách nhiệm hữu hạn H để giao cho ông Thái Văn D địa chỉ thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến Km số 19 + 100 thuộc thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, mặc dù quan sát (Qua gương chiếu hậu) thấy ông Trần Hoài A điều khiển xe mô tô BKS 47E1 – 087.97 cùng chiều cách khoảng 4.730cm đi tới, nhưng Y Long vẫn điều khiển cho xe quay đầu tại đoạn đường khu vực đông dân cư, nơi giao nhau với đường không ưu tiên và có biển báo nguy hiểm, dẫn đến xe mô tô do ông A điều khiển tông vào gây tai nạn. Hậu quả làm ông A tử vong, xe ô tô và xe mô

tô bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Địa điểm xảy ra tai nạn tại Km số 19 + 100, Tỉnh lộ 3 thuộc thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường trải nhựa, rộng 500cm, không có giải phân cách. Trục giao nhau là đường bê tông, rộng 250cm.

Lấy trụ điện Viettel số 8A – P6 và lấy mép đường bên phải hướng huyện huyện K đi hướng huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Hướng xe của bị cáo Y Long M và của ông A) làm chuẩn, xác định:

Tâm vùng va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là điểm giao nhau giữa đường thẳng đi qua điểm đầu và điểm cuối dấu vết cày nổi dài với đường thẳng đi qua mặt ngoài dấu vết lốp xe ô tô nổi dài, cách mép chuẩn là 400cm, cách mốc là chuẩn 493cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 162/TTh – TTPY ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân ông A tử vong là ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não, hàm mặt nặng, gãy 1/3 giữa xương cánh tay trái, nhiều chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Tại các Kết luận định giá tài sản: Số 28/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 5 năm 2021 và số 32/KL - HĐĐGTS ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản – Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe ô tô BKS 47P - 1098 thiệt hại 2.470.000đ, xe mô tô BKS 47E1 – 087.97 thiệt hại 7.445.600đ.

Tại Bản cáo trạng số 67/KSĐT - HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y Long M về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản Kết luận điều tra và bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y Long M từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 584, 585, 591, 601 của Bộ luật dân sự. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và Công ty trách nhiệm hữu hạn H với gia đình bị hại về phần bồi thường thiệt hại; Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn H chiếc xe ô tô mang BKS 47P – 1098, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm và 01 giấy chứng nhận kiểm định; Trả lại cho

ông Trần V 02 chiếc dép và 01 mũ bảo hiểm. Tuyên: Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ, kim loại; Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Y Long M.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo để phụ giúp gia đình và đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Mặc dù đã có giấy phép lái xe hạng C, nhưng do quay đầu xe không đảm bảo an toàn tại khu vực đông dân cư, nơi có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên nên khoảng 15 giờ 00 phút ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại Km số 19 + 100 Tỉnh lộ 3, thuộc thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã gây tai nạn cho ông Trần Hoài A. Hậu quả làm cho ông A tử vong. Xe ô tô BKS 47P - 1098 thiệt hại 2.470.000đ, xe mô tô BKS 47E1 – 087.97 thiệt hại 7.445.600đ. Do đó bị cáo đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tội phạm, hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đ đến 100.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người.

..

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến trật tự, an toàn, giao thông công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác. Mặc dù bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức được rằng khi tham gia giao thông đường bộ thì phải chấp hành đầy đủ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nếu vi phạm mà gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản của

người khác thì bị xử lý nghiêm khắc. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, tài sản của người khác. Mặc dù đã có giấy phép lái xe hạng C, đã được đào tạo kỹ năng lái xe và luật giao thông đường bộ nhưng khi đến đoạn đường khu vực đông dân cư, nơi có biển báo nguy hiểm, giao nhau với đường không ưu tiên và quan sát thấy có người cùng chiều đi tới với khoảng cách gần (4.730cm) bị cáo vẫn điều khiển cho xe ô tô loại xe tải, trọng tải 3,5 tấn chuyển hướng quay đầu xe không đảm bảo an toàn, gây tai nạn. Hậu quả là ông A tử vong, hai xe hư hỏng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy đòi hỏi pháp luật phải có biện pháp trừng trị thích đáng đối với bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo biết ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội của mình. Tai nạn xảy ra có một phần lỗi thuộc về bị hại là điều khiển phương tiện tham gia giao thông không làm chủ tốc độ. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã cùng Công ty trách nhiệm hữu hạn H bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả và được gia đình bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật và xã hội có phần hạn chế. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo tự cải tạo ngoài đời sống xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý và bị cáo hiện đang làm nông nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và Công ty trách nhiệm hữu hạn H đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm bất cứ khoản tiền nào. Xét thấy đây là sự tự nguyện của các bên đương sự, không trái với pháp luật, đạo đức xã hội nên công nhận.

[8] Về vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô mang BKS 47P – 1098, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc là của Công ty trách nhiệm hữu hạn H. Quá trình điều tra, bị cáo và công ty đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng nên chấp nhận.

Đối với xe mô tô mang BKS 47E1 – 087.97 mà ông A điều khiển bị tai nạn, qua xác minh là biển số giả. Hiện nay, chưa xác minh được nguồn gốc, nên Công an tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với 01 mũ bảo hiểm, 02 chiếc dép là của ông Anh. Cơ quan điều tra trả lại cho ông V (Bố của ông A) là phù hợp.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Y Long M là của bị cáo, do vậy tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với các mảnh vỡ, kim loại thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường (Mảnh nhựa đen, KT 64cm x 19,5cm; Vùng mảnh vỡ, KT 57cm x 43cm; 03 mảnh nhựa, KT 48cm x 18cm; Mảnh nhựa, KT 43cm x 23cm x 20cm; Nhựa, kim loại, KT 20cm x 18cm). Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng các điều 106; 331; 333; 337 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y Long M phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Y Long M 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

4. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị cáo và Công ty trách nhiệm hữu hạn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ.

5. Về vật chứng:

Công nhận Cơ quan điều tra trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn H chiếc

xe ô tô mang BKS 47P – 1098, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc. Trả lại cho ông Trần V (Bố của ông Trần Hoài A) 01 mũ bảo hiểm, 02 chiếc dép.

Tịch thu tiêu hủy các mảnh vỡ, kim loại thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường (Mảnh nhựa đen, KT 64cm x 19,5cm; Vùng mảnh vỡ, KT 57cm x 43cm; 03 mảnh nhựa, KT 48cm x 18cm; Mảnh nhựa, KT 43cm x 23cm x 20cm; Nhựa, kim loại, KT 20cm x 18cm).

Trả lại cho bị cáo Y Long M 01 giấy phép lái xe hạng C và 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Y Long M.

(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận ngày 06 tháng 10 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện K với Chi cục thi hành án dân sự huyện K được lưu hồ sơ vụ án).

6. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐỖ VĂN DŨNG